TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1106/2021/HNGĐ-ST	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, điểm b Khoản 2 Điều 84, Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sửa dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 200/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2021. Về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con";

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà T T M N, sinh năm 1974

Địa chỉ: 105/3 T K S, Phường M, quận P, Thành phố H

Bị đơn: Ông P V M, sinh năm 1974

Địa chỉ: Vastra Grongatan 25 451 51 Uddevalla, Sweden.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà T T M N và ông P V M cùng thống nhất tự nguyện thỏa thuận: Giao trẻ P T A, sinh ngày 30/12/2004 cho ông P M T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trẻ P T A 30/12/2004 đến tuổi trưởng thành.

- Về mức cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên tự thỏa thuận về múc cấp dưỡng nuôi con, và hai bên tự giao nhận, không yêu cầu tòa án ghi nhận.

- Về án phí: Bà T T M N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2019/0094242 ngày 28/5/2021 của Cục thi hành án dân sự Thành phố H. Bà N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại H;
- VKSND cấp cao tại H;
- VKSND TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Duyên